

- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm vật liệu cách điện, thiết bị điện;

- Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Sứ Thủy tinh là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Tổng công ty Điện lực Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo Công ty Điện lực 1 tổ chức bán cổ phần và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Sứ Thủy tinh theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Điện lực 1 có trách nhiệm điều hành công việc của Phân xưởng Sứ Thủy tinh dân dụng và mỹ nghệ Thái Bình của Xí nghiệp Sứ Thủy tinh cách điện cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Sứ Thủy tinh.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực Việt

Nam, Giám đốc Công ty Điện lực 1, Giám đốc Xí nghiệp Sứ Thủy tinh cách điện và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Sứ Thủy tinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Nguyễn Xuân Thúy

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 252/2003/QĐ-BCN ngày 31/12/2003 về việc thành lập Trường trung học Kinh tế - Kỹ thuật Dệt - May trực thuộc Tổng công ty Dệt - May Việt Nam.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 02 tháng 12 năm 1998;

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Sau khi thống nhất với Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 12296/TCCB ngày 26 tháng 12 năm 2003;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Dệt - May Việt

Nam tại Công văn số 1906/CV-TCHC ngày 03 tháng 12 năm 2002;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trường trung học Kinh tế - Kỹ thuật Dệt - May trên cơ sở Trường Đào tạo nghề Dệt - May Nam Định trực thuộc Tổng công ty Dệt - May Việt Nam.

Trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật Dệt - May là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có trình độ trung học kinh tế, kỹ thuật dệt, may và công nhân kỹ thuật thuộc hệ thống giáo dục của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đồng thời là cơ sở nghiên cứu, triển khai khoa học, công nghệ phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội. Trường chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và được hưởng các chính sách, chế độ của Nhà nước áp dụng cho hệ thống các trường trung học chuyên nghiệp và dạy nghề;

Tên giao dịch quốc tế: The Garment-Textile-Technical Economical Secondary School; viết tắt: GAR-TEX-TECHECO SECONDARY SCHOOL

Trụ sở chính: Số 6, đường Hoàng Diệu, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Điều 2. Trường có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Đào tạo cán bộ có trình độ trung học kinh tế, kỹ thuật dệt, may và công nhân kỹ thuật theo Quy định cơ cấu khung của hệ thống giáo dục quốc dân và hệ thống văn bằng, chứng chỉ về giáo dục, đào tạo được quy định tại Luật Giáo dục ngày 02 tháng 12 năm 1998, Nghị định số 43/2000/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2000 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 02/2001/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Bộ Luật Lao động và Luật Giáo dục về dạy nghề;

2. Bồi dưỡng và đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý kỹ thuật, công nhân kỹ thuật bậc cao ngành dệt, may đạt tiêu chuẩn quy định của Nhà nước và theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

3. Nghiên cứu, triển khai khoa học, công nghệ chuyên ngành công nghiệp dệt, may; thực hiện gắn đào tạo với việc làm, nghiên cứu khoa học và lao động sản xuất nhằm nâng cao chất lượng đào tạo để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sản xuất - kinh doanh;

4. Thực hiện các hoạt động phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ; dịch vụ khoa học - kỹ thuật; sản xuất thực nghiệm; sản xuất - kinh doanh phù hợp với ngành nghề đào tạo và các nhiệm vụ khác do Tổng công ty Dệt - May Việt Nam giao và theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các quan hệ hợp tác, liên kết, liên thông về đào tạo - bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu, triển khai khoa học - công nghệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và ngoài nước;

6. Quản lý, duy trì, phát triển và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, các nguồn kinh phí của Trường được Nhà nước giao;

7. Quản lý tổ chức, biên chế được giao theo phân cấp quản lý cán bộ của Tổng công ty Dệt - May Việt Nam.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Trường.

1. Lãnh đạo:

a) Hiệu trưởng;

b) Các Phó Hiệu trưởng.

2. Các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Các đơn vị phục vụ, dịch vụ và chuyển giao công nghệ (gồm: các đơn vị thực nghiệm chuyển giao công nghệ, sản xuất, dịch vụ, ngoại ngữ, tin học, xưởng trường, phòng thí nghiệm, thư viện, ký túc xá, giới thiệu việc làm, cửa hàng giới thiệu sản phẩm).

Hiệu trưởng Trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật Dệt - May có trách nhiệm:

a) Xây dựng và trình Tổng Giám đốc Tổng công ty Dệt - May Việt Nam phê duyệt Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Trường;

b) Trên cơ sở Điều lệ được duyệt, Trường

quy định chức năng, nhiệm vụ, bố trí và sắp xếp cán bộ, nhân viên, giáo viên cho từng bộ phận theo tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức của trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp được ban hành theo Quyết định số 538/TCCP-TC ngày 18 tháng 12 năm 1995 của Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ);

c) Căn cứ yêu cầu phát triển đào tạo cán bộ, công nhân theo từng thời kỳ, xây dựng các đề án tổ chức và hoạt động của các đơn vị phục vụ, dịch vụ và chuyển giao công nghệ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp.

Điều 4. Trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật Dệt - May là đơn vị sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, được mở tài khoản tại Kho bạc và Ngân hàng Nhà nước, có con dấu (kể cả con dấu nổi và con dấu thu nhỏ) để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 934/CNn-TCLĐ ngày 25 tháng 7 năm 1968 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ (nay là Bộ Công nghiệp).

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Tổng công ty Dệt May Việt Nam, Hiệu trưởng Trường Trung học

Kinh tế - Kỹ thuật Dệt - May chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Nguyễn Xuân Chuẩn

BỘ TÀI CHÍNH

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 236/2003/QĐ-BTC ngày 31/12/2003 về việc tạm thời điều chỉnh thời gian nộp thuế giá trị gia tăng đối với phân bón Urê ở khâu nhập khẩu.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP

ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ vào Công văn số 5818/VPCP-KTTH ngày 24 tháng 11 năm 2003 của Văn phòng Chính phủ về việc xử lý kiến nghị về kinh doanh phân bón,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm thời điều chỉnh thời gian nộp thuế giá trị gia tăng đối với phân bón Urê ở khâu nhập khẩu từ 30 ngày lên 60 ngày kể từ ngày đối tượng nộp thuế nhận được thông báo chính thức của cơ quan hải quan về số thuế phải nộp.

Điều 2. Áp dụng quy định tại Điều 1 đối với toàn bộ lượng phân bón Urê nhập khẩu về cảng Việt Nam từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2004.

Trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu phân bón Urê trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà đang trong thời hạn chưa phải nộp thuế giá trị gia tăng (30 ngày) thì được giãn thời gian nộp thuế đến 60 ngày kể từ ngày đối tượng nộp thuế nhận được thông báo chính thức của cơ quan Hải quan về số thuế phải nộp.

Điều 3. Các doanh nghiệp nhập khẩu phân bón Urê và Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.